

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 024.39421030; Fax: 024.39421032
GCNĐKKD số 0100111948 cấp lần 11 ngày 01/11/2018
Website: <http://investor.vietinbank.vn>

Hà Nội, ngày 16 tháng 4 năm 2021

**BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2021
NGÂN HÀNG TMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

Hôm nay, vào hồi 08h00' ngày 16/4/2021, tại Trường Đào tạo và Phát triển Nguồn nhân lực VietinBank, thành phố Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của VietinBank (Đại hội).

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP PHÁP, HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI:

I. Thành phần tham dự:

- Cổ đông: 182 đại biểu, đại diện cho 970 cổ đông, sở hữu 3.364.194.610 cổ phần, chiếm 90,352648% số cổ phần có quyền biểu quyết của VietinBank.
- Đại biểu khách mời:
 - + Ông Vũ Văn Cường, Kiểm toán trưởng Kiểm toán Nhà nước Chuyên ngành 7;
 - + Ông Vũ Việt Phương, Phó Vụ trưởng Vụ Theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, Ban Nội chính Trung ương;
 - + Ông Nguyễn Thế Thọ, Vụ trưởng Vụ Giám sát thị trường chứng khoán, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
 - + Ông Nguyễn Minh Tuấn, Giám đốc NHNN chi nhánh TP. Hà Nội;
 - + Ông Đặng Duy Cường, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - + Ông Lê Anh Xuân, Phó Vụ trưởng Vụ Tài chính - Kế toán, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - + Bà Từ Thị Kim Thanh, Phó Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
 - + Ông Nguyễn Văn Tân, Phó Chủ tịch Thường trực Công đoàn Ngân hàng Việt Nam;
 - + Ông Nguyễn Quốc Hùng, Tổng thư ký Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam;
 - + Ông Nguyễn Tiến Đông, Chủ tịch HĐQT, Công ty TNHH MTV Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (VAMC);
 - + Ông Dương Văn Thanh, Tổng giám đốc Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam;
 - + Ông Nguyễn Vũ Quang Trung, Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Sở Giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;
- Các Ông/Bà trong Thường vụ Đảng ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ, Hội đồng Quản trị

(HĐQT), Ban Lãnh đạo VietinBank; Đại diện đối tác MUFG Bank, IFC; Kiểm toán Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước, các Bộ, Ban, Ngành, các cơ quan chức năng; Các đối tác, khách hàng lớn của VietinBank;

- Đại diện các cơ quan thông tấn báo chí, phát thanh và truyền hình Trung ương và Hà Nội.

II. Tính hợp pháp, hợp lệ của Đại hội:

Đại hội đã nghe Bà Lê Anh Hà, Trưởng Ban Kiểm soát, Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông:

- Tổng số cổ phần của VietinBank: 3.723.404.556 cổ phần.
- Tổng số cổ đông được mời tham dự Đại hội: 38.924 cổ đông, đại diện cho 3.723.404.556 cổ phần có quyền biểu quyết của VietinBank.
- Tính đến 08h'15 ngày 16/4/2021, tổng số cổ đông tham dự là 153 cổ đông, đại diện cho 894 cổ đông, sở hữu 3.320.637.565 cổ phần, chiếm 89,18283% số cổ phần có quyền biểu quyết của VietinBank.

Căn cứ quy định của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020; Điều lệ Tổ chức và Hoạt động VietinBank, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 của VietinBank là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI:

I. Hướng dẫn sử dụng thẻ biểu quyết, phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử tại Đại hội

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh, Trưởng Ban Thư ký HĐQT & QHCD - Văn phòng HĐQT trình bày về cách thức sử dụng Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử tại Đại hội.

II. Bầu Ban chủ tọa, Cử Ban Thư ký và Bầu Ban Kiểm phiếu:

Để điều hành Đại hội và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chủ tọa và Ban Kiểm phiếu. Sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban tổ chức giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa, gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Lê Đức Thọ - Chủ tịch HĐQT, Chủ tọa;
2. Ông Trần Minh Bình - Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc, Thành viên;
3. Ông Trần Văn Tần - Thành viên HĐQT, Thành viên;
4. Bà Trần Thu Huyền - Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Khối Nhân sự, Thành viên;
5. Ông Nguyễn Thế Huân - Thành viên HĐQT, Thành viên;

Ban Chủ tọa đã thay mặt Đại hội cử Ban Thư ký Đại hội để ghi chép nội dung, diễn

biến Đại hội, soạn dự thảo Biên Bản và Nghị quyết Đại hội gồm những thành viên sau:

1. Ông Đỗ Trọng Nghĩa - Chánh Văn phòng HĐQT, Trưởng ban;
2. Ông Trần Minh Đức - Phó Chánh Văn phòng HĐQT, Phó ban;
3. Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh – Trưởng Ban Thư ký HĐQT & QHCD - Văn phòng HĐQT, Thành viên;
4. Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Phó Ban Thư ký HĐQT & QHCD - Văn phòng HĐQT, Thành viên;
5. Bà Nguyễn Thu Hà - Cán bộ Ban Thư ký HĐQT & QHCD - Văn phòng HĐQT, Thành viên.

Tiếp theo, Ban Chủ tọa đã giới thiệu và Đại hội đã bầu ra Ban Kiểm phiếu Đại hội. 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Kiểm phiếu gồm các thành viên sau đây:

1. Bà Lê Anh Hà - Trưởng Ban Kiểm soát, Trưởng ban;
2. Ông Đỗ Trọng Nghĩa - Chánh Văn phòng HĐQT, Phó ban;
3. Ông Trần Minh Đức - Phó Chánh Văn phòng HĐQT, Phó ban;
4. Bà Nguyễn Thị Mỹ Linh – Trưởng Ban Thư ký HĐQT & QHCD - Văn phòng HĐQT, Thành viên;
5. Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Phó Ban Thư ký HĐQT & QHCD - Văn phòng HĐQT, Thành viên;
6. Bà Đỗ Thanh Xuân - Phó Phòng Quản lý dữ liệu & Báo cáo Quản trị, TTCNTT, Thành viên;
7. Ông Lê Quang Thành - Cán bộ TTCNTT, Thành viên;
8. Ông Đinh Sơn Hùng - Cán bộ TTCNTT, Thành viên;
9. Bà Bùi Thị Tiên Giang - Cán bộ TTCNTT, Thành viên;
10. Bà Quán Lê Phương Quy - Cán bộ Ban Thư ký HĐQT & QHCD - Văn phòng HĐQT, Thành viên.

Ban Kiểm phiếu đã trưng tập thêm các cán bộ khác tham gia, nguồn chủ yếu lấy từ các cán bộ tham gia trưng tập theo Quyết định số 248/QĐ-TGD-NHC11.2 ngày 11/3/2021.

III. Thông qua Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 và Chương trình Đại hội:

Ban Chủ tọa đã công bố Dự thảo Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2021 và Chương trình Đại hội. Đại hội đã biểu quyết đồng ý thông qua Quy chế tổ chức họp

ĐHĐCĐ thường niên 2021 với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ đông có mặt tại Đại hội và Chương trình Đại hội với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ đông có mặt tại Đại hội.

IV. Nội dung chính của Đại hội:

1. Báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát (BKS)

- Đại hội đã nghe Ông Lê Đức Thọ, Chủ tịch HĐQT VietinBank, thay mặt HĐQT trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2020 và định hướng phát triển năm 2021;
- Đại hội đã nghe Ông Trần Minh Bình, Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc VietinBank, trình bày Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, định hướng và kế hoạch năm 2021;
- Đại hội đã nghe Bà Lê Anh Hà, Trưởng Ban Kiểm soát VietinBank, thay mặt BKS, trình bày Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021.

2. Các Tờ trình Đại hội đồng cổ đông

- Ông Trần Văn Tân, Thành viên HĐQT VietinBank, trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính (BCTC) kiểm toán năm 2020;
- Bà Lê Anh Hà, Trưởng Ban Kiểm soát VietinBank, trình bày Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2022;
- Ông Nguyễn Thế Huân, Thành viên HĐQT VietinBank, trình bày Tờ trình thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2020;
- Bà Trần Thu Huyền, Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Khối nhân sự VietinBank, trình bày Tờ trình thông qua mức thù lao đối với HĐQT, BKS năm 2021;
- Bà Trần Thu Huyền, Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Khối nhân sự VietinBank, trình bày Tờ trình sửa đổi, bổ sung các quy định quản trị của VietinBank;
- Bà Lê Anh Hà, Trưởng Ban Kiểm soát VietinBank, trình bày Tờ trình sửa đổi Quy chế tổ chức và hoạt động Ban Kiểm soát VietinBank;
- Ông Lê Đức Thọ, Chủ tịch HĐQT VietinBank, trình bày Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024; Tờ trình bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2019-2024.

Bà Trần Thu Huyền, Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Khối nhân sự VietinBank, trình bày Dự thảo Quy chế bầu Thành viên HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024 và Dự thảo Quy chế bầu Thành viên BKS VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024. Đại hội đã biểu quyết đồng ý thông qua Quy chế bầu Thành viên HĐQT VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024 với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ đông có mặt tại Đại hội và Quy chế bầu

Thành viên BKS VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024 với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ đông có mặt tại Đại hội.

3. Thảo luận và thông qua các nội dung báo cáo, Tờ trình:

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội đồng cổ đông. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung trình bày, giải trình tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

Đại hội đã tiến hành biểu quyết các nội dung báo cáo, tờ trình (*bằng phiếu biểu quyết*) và tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT, BKS (*bằng phiếu bầu cử*).

4. Kết quả biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo, Tờ trình Đại hội:

Đại hội đã nghe Bà Lê Anh Hà, Trưởng Ban Kiểm soát, Trưởng Ban kiểm phiếu công bố các biên bản kiểm phiếu biểu quyết thông qua các nội dung sau đây:

a. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2020 và định hướng phát triển năm 2021; Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, định hướng và kế hoạch năm 2021; Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021 với một số nội dung cơ bản như sau:

- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020:

- + Tổng tài sản: 1.341.436 tỷ đồng;
- + Dự nợ tín dụng: 1.027.542 tỷ đồng;
- + Nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư: 990.331 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ: 16.449 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 17.085 tỷ đồng;
- + Tỷ lệ nợ xấu/Dự nợ tín dụng: 0,9%.

- Mục tiêu tài chính dự kiến năm 2021:

- + Tổng tài sản: Tăng trưởng từ 6% – 10%;
- + Dự nợ tín dụng: Theo phê duyệt của NHNN, tăng trưởng tối đa 7,5% (*Mức tăng trưởng cụ thể theo điều hành chính sách tiền tệ, chỉ tiêu do NHNN giao và nhu cầu cần thiết của nền kinh tế*);
- + Nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư: Tăng trưởng 8%-12%, có điều chỉnh phù hợp với tốc độ tăng trưởng tín dụng, đảm bảo các tỷ lệ an toàn theo quy định của NHNN;
- + Tỷ lệ nợ xấu/dự nợ tín dụng theo Thông tư 02: < 1,5%;
- + Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ: Dự kiến là 16.800 tỷ đồng và được điều chỉnh theo

phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (*VietinBank tiếp tục cải thiện mạnh mẽ hiệu quả kinh doanh, thực hiện tốt vai trò ngân hàng chủ lực, trụ cột và chủ đạo của nền kinh tế*);

- + **Cổ tức:** Tỷ lệ chi trả cổ tức và cơ cấu chi trả cổ tức (*tiền mặt, cổ phiếu*) thực hiện theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và tuân thủ quy định của pháp luật;
- + Tỷ lệ an toàn vốn tối thiểu, Tỷ lệ khả năng chi trả, Tỷ lệ nguồn vốn ngắn hạn được sử dụng cho vay trung dài hạn, Tỷ lệ cho vay so với tổng tiền gửi và các tỷ lệ an toàn hoạt động khác: Tuân thủ quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị trên cơ sở ý kiến, chỉ đạo, phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, diễn biến của thị trường và thực tế hoạt động kinh doanh của VietinBank để quyết định các chỉ tiêu chính thức và công bố thông tin theo đúng quy định.

- Chiến lược phát triển VietinBank giai đoạn 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2045

- + Quan điểm phát triển: “Là ngân hàng thương mại quốc gia, đóng vai trò trụ cột và chủ lực của nền kinh tế, đồng hành phục vụ cho sự phát triển của đất nước, phát huy lợi thế tiềm năng của ngân hàng, khai thác tối đa nguồn lực nội tại, gắn tăng trưởng của ngân hàng với các ngành kinh tế chủ lực, các vùng kinh tế trọng điểm của đất nước, chủ động tham gia vào quá trình hội nhập, nâng cao chất lượng và hiệu quả tăng trưởng, phát triển ngân hàng tương đương với các ngân hàng hàng đầu khu vực và phát triển bền vững”;
- + Tầm nhìn: trở thành “Ngân hàng đa năng, hiện đại, hiệu quả hàng đầu tại Việt Nam, nằm trong Top 20 ngân hàng mạnh nhất Khu vực Châu Á – Thái Bình Dương; là ngân hàng mạnh và uy tín nhất Việt Nam, hàng đầu khu vực Châu Á – Thái Bình Dương và uy tín cao trên thế giới”;
- + Sứ mệnh: “Là ngân hàng tiên phong trong phát triển đất nước trên cơ sở mang lại giá trị tối ưu cho khách hàng, cổ đông và người lao động”.
- + Giá trị cốt lõi: “Khách hàng là trung tâm”; “Đổi mới sáng tạo”, “Chính trực”, “Tôn trọng” và “Trách nhiệm”;
- + Chương trình 6 hóa: Tiêu chuẩn hóa, Đơn giản hóa, Tối ưu hóa, Tự động hóa, Cá nhân hóa trách nhiệm, Hợp tác hóa.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT VietinBank chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện và ban hành Chiến lược phát triển giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến 2045 theo ý kiến chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Kết quả biểu quyết:

- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2020 và định hướng phát triển năm 2021:

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.355.568.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,74359569%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; không có ý kiến là 158.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00470841%.

- Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, định hướng và kế hoạch năm 2021:

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.355.568.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,74359569%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; không có ý kiến là 158.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00470841%.

- Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát về kết quả hoạt động năm 2020 và định hướng hoạt động năm 2021:

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.320.294.560 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,69507995%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; không có ý kiến là 35.432.510 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,05322415%.

- b. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam và Chế độ kế toán các tổ chức tín dụng Việt Nam tại ngày 31/12/2020 và cho giai đoạn từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/12/2020 của VietinBank đã được kiểm toán với các số liệu chính như sau:

- + Tổng tài sản đạt 1.341.436 tỷ đồng, tăng 8,1% so với 31/12/2019;
- + Nguồn vốn huy động từ tổ chức kinh tế và dân cư đạt 990.331 tỷ đồng, tăng 10,9% so với 31/12/2019;
- + Dự nợ tín dụng đạt 1.027.542 tỷ đồng, tăng 7,8% so với 31/12/2019;
- + Lợi nhuận trước thuế riêng lẻ: 16.449 tỷ đồng;
- + Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 17.085 tỷ đồng;
- l Tỷ lệ nợ xấu/Dự nợ tín dụng: 0,9%;

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị được điều chỉnh số liệu Báo cáo tài chính năm 2020 đã kiểm toán theo yêu cầu của Cơ quan Nhà nước (nếu có).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.319.999.260 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,68630222%; không tán thành là 85.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00253553%; không có ý kiến là 35.642.510 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,05946635%.

- c. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ năm 2022

Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị VietinBank quyết định lựa chọn tổ

chức kiểm toán độc lập có năng lực, kinh nghiệm, đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN và thuộc danh sách được Bộ Tài chính chấp thuận để kiểm toán báo cáo tài chính và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ của VietinBank năm 2022 theo đúng quy định tại Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14, Thông tư 39/2011/TT-NHNN và pháp luật hiện hành.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.355.273.370 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,73481796%; không tán thành là 85.300 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00253553%; không có ý kiến là 368.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,01095062%.

d. Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 VietinBank đang trình Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt như sau:

- Lợi nhuận riêng lẻ sau thuế năm 2020: 13.255.847.782.518 đồng;
- Trích quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ (5%): 662.792.389.126 đồng;
- Trích quỹ dự phòng tài chính (10%): 1.325.584.778.252 đồng;
- Thù lao Thành viên độc lập HĐQT: 949.507.369 đồng;
- Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi: 2.786.412.346.504 đồng;
- Lợi nhuận còn lại sau trích các quỹ: 8.480.108.761.267 đồng;
- Phương án chia cổ tức:
 - + **Phương án 1:** Tại thời điểm chia cổ tức, VietinBank chưa hoàn thành tăng vốn từ chia cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019. Vốn điều lệ (VĐL) khi thực hiện chia cổ tức: 37.234.045.560.000 đồng:
 - Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ 5% VĐL): 1.861.702.278.000 đồng;
 - Chia cổ tức bằng cổ phiếu: toàn bộ lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức tiền mặt 2020, tỷ lệ 17,7751% (*): 6.618.388.830.000 đồng;
 - Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và chia cổ tức: 17.653.267 đồng.
 - + **Phương án 2:** Tại thời điểm chia cổ tức, VietinBank đã hoàn thành tăng vốn từ chia cổ tức bằng cổ phiếu từ lợi nhuận sau thuế, trích quỹ các năm 2017, 2018 và phần lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức bằng tiền mặt của năm 2019. VĐL chia cổ tức dự kiến: 48.057.796.430.000 đồng:
 - Chia cổ tức bằng tiền mặt (tỷ lệ 5% VĐL): 2.402.889.821.500 đồng;
 - Chia cổ tức bằng cổ phiếu: toàn bộ lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức tiền mặt 2020, tỷ lệ 12,6456% (*): 6.077.196.700.000 đồng;
 - Lợi nhuận còn lại sau khi trích các quỹ và chia cổ tức: 22.239.767 đồng.

(*) Theo nguyên tắc xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, phần lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ. Vì vậy, theo phương án 1, chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 17,7751%, lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức dự kiến năm 2020 là 17.653.267 đồng; theo phương án 2, chia cổ tức bằng cổ phiếu với tỷ lệ 12,6456%, lợi nhuận còn lại sau thuế, trích quỹ và chia cổ tức dự kiến năm 2020 là 22.239.767 đồng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị (i) Quyết định mức tạm trích lập các quỹ trong năm 2021 từ nguồn lợi nhuận riêng lẻ sau thuế năm 2020; (ii) Quyết định Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 theo phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.355.568.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,74359569%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; không có ý kiến là 158.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00470841%.

e. Thông qua mức thù lao đối với Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021

Thông qua mức thù lao đối với Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021 tối đa bằng 0,28% lợi nhuận sau thuế năm 2021 của VietinBank. Trường hợp bổ sung thêm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định mức thù lao phát sinh thêm trên cơ sở số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát thực tế phù hợp với quy định chi trả tiền lương của VietinBank.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.355.568.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,74359569%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; không có ý kiến là 158.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00470841%.

f. Thông qua các nội dung sửa đổi, toàn văn hợp nhất Điều lệ VietinBank, Quy chế Quản trị nội bộ VietinBank, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị VietinBank theo nội dung nêu tại Tờ trình thông qua sửa đổi, bổ sung các Quy định quản trị của VietinBank và các Phụ lục đính kèm.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (nếu có). Người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ VietinBank, Quy chế Quản trị nội bộ VietinBank, Quy chế Tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị VietinBank hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (nếu có).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.355.568.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,74359569%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; không có ý kiến là 158.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00470841%.

g. Thông qua các nội dung sửa đổi, toàn văn hợp nhất Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát VietinBank theo nội dung nêu tại Tờ trình sửa đổi Quy chế tổ



m

chức và hoạt động của Ban kiểm soát.

Ban Kiểm soát ký ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát VietinBank hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.355.568.670 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,74359569%; không tán thành là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%; không có ý kiến là 158.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00470841%.

h. Thông qua nội dung Tờ trình miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.335.292.939 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,14090371%; không tán thành là 20.275.731 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,60269198%; không có ý kiến là 158.400 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,00470841%.

i. Thông qua nội dung Tờ trình bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019 – 2024.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.335.207.639 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,13836819%; không tán thành là 20.361.031 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,60522750%; không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

j. Thông qua việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024 đối với ông Shiro Honjo:

Số cổ phần biểu quyết tán thành 3.331.328.682 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,02306698%; không tán thành là 23.307.821 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,69282023%; không có ý kiến là 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0%.

5. Kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2019-2024:

Đại hội đã nghe Bà Lê Anh Hà, Trưởng Ban Kiểm soát, Trưởng Ban kiểm phiếu công bố biên bản kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị. Theo đó, thành viên sau đây trúng cử vào Hội đồng quản trị VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024:

Stt	Họ và Tên	Chức danh bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu (%)
1	Ông Masashiige Nakazono	Thành viên Hội đồng quản trị	3.339.737.463	99,27301628%

6. Kết quả bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2019-2024:

Đại hội đã nghe Bà Lê Anh Hà, Trưởng Ban Kiểm soát, Trưởng Ban kiểm phiếu công bố biên bản kiểm phiếu bầu cử thành viên Ban Kiểm soát. Theo đó, thành viên sau đây trúng cử vào Ban Kiểm soát VietinBank nhiệm kỳ 2019-2024:

Stt	Họ và Tên	Chức danh bầu	Số phiếu bầu	Tỷ lệ bầu (%)
1	Bà Phạm Thị Thơm	Thành viên Ban Kiểm soát	3.331.187.629	99,01887421%

7. Nội dung phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được thông qua: Không có.

Biên bản này được lập vào hồi 12h50' ngày 16/4/2021 ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên 2021 của VietinBank kết thúc.

Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội và được số cổ đông đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội biểu quyết đồng ý thông qua./.

TM. BAN THƯ KÝ



Đỗ Trọng Nghĩa

T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Lê Đức Thọ

Tài liệu lưu kèm:

- Biên bản Kiểm tra tư cách cổ đông;
- Quy chế Tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên 2021;
- Báo cáo của HĐQT, BĐH, BKS;
- Các Tờ trình ĐHĐCĐ 2021.